

*

Số -KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

**triển khai Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn
về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị phường Quy Nhơn**

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 07/8/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Kế hoạch số 02-KH/BCĐ); Thông báo số 92-TB/VPTU ngày 07/8/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh tại phiên họp thứ Hai năm 2026; Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi của phường ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐ và các văn bản kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành đối với từng nhiệm vụ.

b) Tập trung xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị của phường, tạo chuyển biến thực chất trong 100 ngày; bảo đảm hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường vận hành đồng bộ, thông suốt, an toàn, dựa trên dữ liệu, gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 58-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Đổi mới phương thức quản trị theo sản phẩm đầu ra, mức độ sử dụng thực tế và giá trị mang lại; giảm thao tác thủ công, giảm giấy tờ, giảm thời gian, chi phí cho cơ quan, cán bộ, người dân, doanh nghiệp; khắc phục đầu tư phân tán, cát cứ dữ liệu, trùng lặp hệ thống và tình trạng nguồn lực đã bố trí nhưng triển khai, giải ngân chậm.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, nhất là tập trung hoàn thành các nhiệm vụ xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trong 100 ngày và các nhiệm vụ đột phá về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; kịp thời báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền phường.

b) Xác định thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; không coi đây là nhiệm vụ riêng của cơ quan chuyên môn; việc triển khai phải đồng bộ, quyết liệt trong toàn hệ thống chính trị tạo điều kiện để doanh nghiệp và người dân tích cực tham gia. Các cơ quan chủ trì phải rà soát từng nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm, sản phẩm và thời hạn hoàn thành; chịu trách nhiệm đến cùng về tiến độ, chất lượng, không để tình trạng chậm trễ, kéo dài qua nhiều tháng, nhiều quý. Người đứng đầu các cấp phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW thuộc phạm vi phụ trách; nhiệm vụ thuộc thẩm quyền phải chủ động giải quyết, nhiệm vụ vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền, không chờ đợi, dùn dầy, né tránh trách nhiệm.

c) Triển khai đồng bộ giữa 4 khối (Cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) của phường. Việc tổ chức thực hiện theo nguyên tắc 06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

d) Báo cáo kết quả thực hiện trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương (theodoingq.dcs.vn).

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi: Các điểm nghẽn thuộc 10 nhóm vấn đề: thể chế; hạ tầng số; dữ liệu số; nền tảng số; dịch vụ công trực tuyến; kinh tế số; xã hội số; nguồn nhân lực; tài chính và giải ngân; kỷ luật thực thi và tuân thủ.

2. Đối tượng: Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, các phòng, ban, đơn vị liên quan của phường.

3. Thời gian: 100 ngày làm việc, từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Ban Chỉ đạo phường phân công triển khai 24 nhiệm vụ cụ thể hóa các nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo tỉnh giao (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường: Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả Ban Chỉ đạo tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 07/8/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân phường: Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc khối chính quyền; bố trí kịp thời kinh phí thực hiện theo quy định; chỉ đạo xử lý dứt điểm tình trạng kinh phí chuyển đổi số đã bố trí nhưng chưa phân bổ, giải ngân chậm.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường: Phối hợp triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân đối với chất lượng dịch vụ công trực tuyến và kết quả chuyển đổi số trên địa bàn.

4. Ban Xây dựng đảng Đảng ủy: Tham mưu đưa kết quả thực hiện Kế hoạch này thành tiêu chí đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân, người đứng đầu; phối hợp tham mưu nội dung đánh giá gắn với KPI/OKR dựa trên dữ liệu theo hướng dẫn của Tỉnh ủy.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các biểu hiện hình thức, chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

6. Văn phòng Đảng ủy

Theo dõi, đôn đốc báo cáo kết quả thực hiện của 4 khối (cơ quan: Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường) trên Hệ thống *theodoingq.dcs.vn* theo quy định. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Thường trực Đảng ủy kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

7. Công an phường

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện công tác quản trị dữ liệu; chuẩn hóa, đối soát, làm sạch, đồng bộ dữ liệu về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Trung tâm dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu.

8. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ

a) Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chỉ đạo phường về tiến độ, chất lượng; trực tiếp chỉ đạo, phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách, xác định đầu mối thường trực và cập nhật thông tin trên Hệ thống theo dõi Nghị quyết.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, huy động, điều phối nguồn lực; thực hiện đồng thời, đúng quy định các thủ tục chuẩn bị đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ, tạo lập dữ liệu, bảo đảm an ninh mạng và giải ngân; không chờ có đủ mọi điều kiện mới bắt đầu triển khai.

Trên đây là Kế hoạch triển khai kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị phường Quy Nhơn./.

Nơi nhận:

- BCD về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh ủy (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c);
- Các đ/c UV BTV ĐU;
- Các đ/c thành viên BCD;
- UBND phường;
- MTTQ và các hội, đoàn thể phường;
- Các phòng, ban, đơn vị phường;
- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy;
- LĐ, CV VPĐU;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

Văn Vĩnh Hào

PHÓ BÍ THƯ

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Tô Thị Thu Hường

PHỤ LỤC
DANH MỤC 22 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH 100 NGÀY
XỬ LÝ CÁC ĐIỂM NGHẼN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ PHƯỜNG QUY NHƠN
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/BCĐ, ngày 17/8/2026 của Ban Chỉ đạo phường)

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
I. THỂ CHẾ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Rà soát, lập danh mục quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; đề xuất phương án xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Trung ương, gửi Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	UBND phường	- Danh mục vướng mắc và kiến nghị xử lý đối với văn bản trung ương gửi Bộ Tư pháp. - Danh mục vướng mắc và phương án xử lý văn bản địa phương, trong đó nêu rõ cơ quan chịu trách nhiệm, thẩm quyền và thời hạn hoàn thành.	Theo yêu cầu của tỉnh
2	Rà soát, ban hành, cập nhật đồng bộ quy chế quản lý, vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số của tỉnh (khối chính quyền)	Công an tỉnh	UBND phường	Bộ quy chế được ban hành; 100% hệ thống xác định rõ đơn vị chủ quản, đầu mối vận hành, đầu mối an ninh mạng	Theo yêu cầu của tỉnh
3	Rà soát, cập nhật quy chế quản lý, sử dụng, bảo vệ hệ thống mạng máy tính của Đảng tại đảng bộ tỉnh theo Quy chế số 07-QC/TW (sửa đổi)	Văn phòng Tỉnh ủy	Văn phòng Đảng ủy	Quy chế của tỉnh được cập nhật, ban hành	Sau khi Tỉnh ủy ban hành

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
II. HẠ TẦNG SỞ					
4	Rà soát, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục, phương án xử lý các điểm lồm sóng tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo, y tế công lập; gửi Bộ KH&CN	Sở KH&CN	UBND phường	Danh mục, phương án được phê duyệt và gửi Bộ KH&CN (nếu có)	
5	Rà soát, thống kê nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, máy tính, phần mềm... ưu tiên phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, tổng hợp gửi Sở KH&CN	UBND phường		Báo cáo nhu cầu của từng cơ quan	Theo yêu cầu của tỉnh
6	Tổng hợp nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp... toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và gửi Bộ KH&CN	Sở KH&CN	UBND phường	Báo cáo tổng hợp gửi Bộ KH&CN (nếu có)	Theo yêu cầu của tỉnh
7	Bố trí kinh phí mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối; các cơ quan hoàn thành mua sắm, bảo đảm 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công, cán bộ giải quyết TTHC có thiết bị đạt yêu cầu (nếu có)	UBND phường	Sở Tài chính; Sở KH&CN	Các cơ quan ở địa phương đảm bảo trang thiết bị đầu cuối đạt yêu cầu cho Trung tâm phục vụ hành chính công và cán bộ công chức, viên chức liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác. Trường hợp không cần đổi được kinh phí, gửi nhu cầu mua sắm về Sở KH&CN để tổng hợp	30/11/2026

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
				trước ngày 10/8/2026. Sở KH&CN tổng hợp, gửi Sở Tài chính trước ngày 15/8/2026 để tổng hợp, rà soát nguồn kinh phí và khả năng cân đối ngân sách, trình UBND tỉnh bổ sung kinh phí (nếu có) trước ngày 25/8/2026; các cơ quan, đơn vị thực hiện mua sắm theo nhiệm vụ được giao	

III. DỮ LIỆU SỐ

8	Chuẩn hóa, đối soát, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi tỉnh phục vụ hoàn thiện 12 CSDL (Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW) và 104 CSDL (Nghị quyết số 11/NQ-CP) theo yêu cầu của bộ, cơ quan chủ quản	UBND phường	Công an tỉnh (hướng dẫn, đơn đốc về dữ liệu); Văn phòng Tỉnh ủy (tổng hợp chung)	Tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện được làm sạch, đồng bộ	30/11/2026
9	Hoàn thiện CSDL cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Sở Nội vụ	UBND phường	100% hồ sơ CBCCVC được chuẩn hóa, kết nối	30/11/2026
10	Triển khai làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Y tế	UBND phường	Ban hành Kế hoạch triển khai; 100% dữ liệu chuyên ngành y tế được	30/10/2026

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
				làm sạch	
11	Chuẩn hóa, làm sạch, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên toàn đảng bộ tỉnh; bảo đảm dữ liệu phục vụ Sổ tay đảng viên điện tử và 04 thủ tục hành chính của Đảng	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Xây dựng đảng Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy	Tối thiểu 98% dữ liệu được chuẩn hóa, đồng bộ	30/11/2026
IV. NỀN TẢNG SỐ					
12	Phối hợp với Bộ Công an thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương hoạt động thống nhất, thông suốt, ổn định; công khai giám sát theo thời gian thực về chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	UBND phường	Hệ thống vận hành ổn định; lỗi được khắc phục	30/9/2026, duy trì liên tục
13	Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản tại địa phương. Tập trung rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, quản lý và chia sẻ dữ liệu về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, cơ sở sản xuất, cơ sở chăn nuôi, cơ sở nuôi trồng thủy sản, doanh nghiệp, hợp tác xã, sản phẩm và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý để kết nối, đồng bộ với Hệ thống; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND phường (nếu có)	Báo cáo kết quả triển khai	30/10/2026
V. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN					

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
14	Nâng cao kết quả theo Bộ chỉ số 766/QĐ-TTg: số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu, xử lý đúng hạn; phần đầu cải thiện thứ hạng của phường trên bảng xếp hạng hằng tháng	Văn phòng UBND tỉnh	UBND phường	Thứ hạng của phường được cải thiện qua từng tháng	Thường xuyên
15	Lựa chọn, ban hành danh mục tối thiểu 05 TTHC tần suất cao để tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số; tổ chức thực hiện, kiểm thử, đánh giá hiệu quả	Văn phòng UBND tỉnh	UBND phường	Danh mục ban hành trước 30/7/2026; báo cáo kết quả kiểm thử, đánh giá	30/11/2026
16	Triển khai vận hành 04 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử tại đảng bộ tỉnh theo lộ trình của Trung ương; rà soát, tái cấu trúc TTHC của Đảng theo Quy định số 338-QĐ/TW	Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Xây dựng đảng Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy	04 TTHC vận hành ổn định; danh mục TTHC của Đảng được rà soát	Theo lộ trình của Trung ương
VI. XÃ HỘI SỐ					
17	Triển khai chuẩn dữ liệu học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số, mã định danh người học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sẵn sàng đăng ký tham gia thí điểm xác thực trên VNeID	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND phường	Dữ liệu ngành giáo dục được chuẩn hóa; văn bản đăng ký thí điểm	30/10/2026
18	Mở rộng sử dụng Mặt trận số 24/7 đến 100% xã, phường; tiếp nhận, chuyển xử lý và theo dõi kết quả phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, ưu tiên tiếp cận người yếu thế, vùng khó khăn	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	; UBND phường; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường	100% xã, phường sử dụng; phản ánh được theo dõi trạng thái xử lý	30/11/2026

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
VII. NGUỒN NHÂN LỰC					
19	Tổ chức cho cán bộ tham mưu, chuyên trách, vận hành hệ thống, giải quyết TTHC tham gia đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo trên Nền tảng Bình dân học vụ số; có kiểm tra kết quả đầu ra	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường	UBND phường	Tối thiểu 95% đối tượng hoàn thành, đạt yêu cầu; thống kê theo cơ quan, vị trí việc làm	30/10/2026
20	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Các sở, ban, ngành, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, UBND các xã, phường	UBND phường; Ban Xây dựng đảng Đảng ủy	100% người đủ điều kiện được rà soát, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định; các vướng mắc về hướng dẫn, thủ tục được xử lý	15/8/2026
VIII. TÀI CHÍNH, GIẢI NGÂN					
21	Rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ, giao dự toán đối với số kinh phí năm 2026 đã được bố trí nhưng chưa phân bổ, chưa giao dự toán cho các nhiệm vụ chuyển đổi số; ưu tiên cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung, an toàn, an ninh mạng, trang thiết bị thiết yếu và các nhiệm vụ cấp bách được Đảng, Nhà nước giao, bảo đảm đúng quy định, đúng trọng tâm, tránh dàn trải, trùng lặp, lãng phí	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	UBND phường	Phương án phân bổ, giao dự toán hoặc quyết định giao dự toán được cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định	15/8/2026
IX. KỶ LUẬT THỰC THI					

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
22	Cập nhật tiến độ, minh chứng hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn; Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp, công khai nhiệm vụ chậm, cơ quan chậm; tham mưu nhắc nhở, phê bình, đề xuất khen thưởng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy gắn kết quả với đánh giá, xếp loại; tổng hợp báo cáo tổng kết 100 ngày gửi Ban Chỉ đạo Trung ương	Các cơ quan được giao nhiệm vụ; Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy	4 khối (Cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) của phường	Báo cáo đầu kỳ trước 25/7/2026; báo cáo tuần, tháng; báo cáo tổng kết đầu tháng 12/2026	Hằng tuần, hằng tháng